

Số: 158/2021/QĐST- HNGĐ

CB, ngày 29 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án **hôn nhân gia đình** thụ lý số: **132/2021/TLST- HNGĐ** ngày 22 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Ông Vũ Văn H**

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 03, phường TG, thành phố CB, tỉnh CB.

- *Bị đơn:* **Bà Liêu Thị Thu H**

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 03, phường TG, thành phố CB, tỉnh CB.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm **a khoản 5 Điều 27** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Vũ Văn H

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 03, phường TG, thành phố CB, tỉnh CB.

Bà Liêu Thị Thu H

HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 03, phường TG, thành phố CB, tỉnh CB.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn H và chị Liêu Thị Thu H.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống vợ chồng anh Vũ Văn H và chị Liêu Thị Thu H có 03 con chung là:

1. Vũ Ngọc H(giới tính: Nữ; sinh ngày 08/8/2010).
2. Vũ Ngọc L (giới tính: Nữ; sinh ngày 01/12/2016).
3. Vũ Hoài A(giới tính: Nữ; sinh ngày 15/8/2019).

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau:

Chị Liêu Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục Vũ Hoài A(giới tính: Nữ; sinh ngày 15/8/2019) đến khi con chung thành niên. Anh Vũ Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục Vũ Ngọc H(giới tính: Nữ; sinh ngày 08/8/2010) và Vũ Ngọc L (giới tính: Nữ; sinh ngày 01/12/2016) đến khi các con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên đương sự không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về việc chia tài sản chung, nợ chung:** Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có tài sản chung và có nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh Vũ Văn H và chị Liêu Thị Thu H mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn.

Anh Vũ Văn H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Liêu Thị Thu H. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh H phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003040 ngày 22/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CB, tỉnh CB. Xác nhận anh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm và còn được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND phường TG, TP.CB;
- Đường sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hoài Phương